|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**  Số: /TTr-BTP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình**

**hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (điểm b khoản 1 Điều 12), Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 (điểm 3.4 Mục II.3) và Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2020 theo Công văn số 98/VPCP-TH ngày 12/01/2020 của Văn phòng Chính phủ (Mục 354), Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2015 (sau đây gọi là dự thảo Quyết định). Bộ Tư pháp xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số vấn đề cơ bản của dự thảo Quyết định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH**

Trên cơ sở Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2010 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 và Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2014 về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 (gọi tắt là Chương trình 585). Quá trình thực hiện Chương trình 585 qua 2 giai đoạn (giai đoạn 2010-2014 và giai đoạn 2015-2020) đã góp phần triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Bộ Tư pháp phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình 585 tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình 585 (*xin xem Báo cáo tổng kết kết quả 10 năm thực hiện Chương trình 585 gửi kèm theo*). Kết quả tổng kết cho thấy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam được doanh nghiệp đánh giá cao và coi trọng bên cạnh nhu cầu hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghiệp; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường… Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chỉ là một trong 07 hình thức hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; tuy nhiên, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn liền các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khác, đằng sau các hình thức hỗ trợ khác này là hỗ trợ pháp lý. Do đó, việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa rất cần thiết trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay, nhất là sau khi nền kinh tế Việt Nam và nền kinh tế thế giới đang bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19.

Từ năm 2019 đến 2020, Bộ Tư pháp đã tổ chức khảo sát (khảo sát trực tiếp qua phiếu khảo sát và khảo sát online) nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sau năm 2020 và đã gửi công văn xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp về việc đề xuất nội dung xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sau năm 2020 (năm kết thúc Chương trình 585) (*xin xem Báo cáo Kết quả khảo sát và tổng hợp nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sau năm 2020 của bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp gửi kèm theo*).

Căn cứ vào khoản 3 Điều 14 của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, ngày 24 tháng 6 năm 2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; trong đó giao Bộ Tư pháp có trách nhiệm xây dựng, thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (điểm d khoản 1 Điều 14). Bên cạnh đó, trong bối cảnh hiện nay, Thủ tướng Chính phủ (tại Mục 2 Văn bản số 5225/VPCP-DMDN ngày 29/6/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa) yêu cầu: “Ưu tiên bố trí nguồn lực, đẩy mạnh triển khai hiệu quả các nội dung, chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”.

Do đó, việc xây dựng, ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025[[1]](#footnote-1) để thực hiện quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, đồng thời, kế thừa và phát triển các kết quả hoạt động của Chương trình 585, là hết sức cần thiết. Chương trình giai đoạn 2021-2025 sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý này đi vào thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như năng lực cạnh tranh quốc gia.

**II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Triển khai cụ thể các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; phát huy kết quả của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020; triển khai đồng bộ, hiệu quả, công khai, minh bạch, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đáp ứng đúng và trúng nhu cầu của doanh nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực.

**2.** Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 phải định hướng cho các hoạt động hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy phản ứng chính sách, pháp luật kịp thời nhằm phục vụ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Để xây dựng dự thảo Quyết định, trong thời gian qua, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan thực hiện các công việc cụ thể như sau:

**1.** Thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Quyết định (Quyết định số 763/QĐ-BTP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Tổ soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2026).

**2.** Tổ chức khảo sát để xác định nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sau năm 2020; lấy ý kiến đề xuất nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các doanh nghiệp để tổng hợp xác định nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn sau năm 2020.[[2]](#footnote-2)

**3.** Đăng tải dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để lấy ý kiến doanh nghiệp; tổ chức các cuộc tham vấn ý kiến đóng góp của các chuyên gia;[[3]](#footnote-3) tổ chức hội nghị đối thoại, lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và cộng đồng doanh nghiệp trên cả nước[[4]](#footnote-4).

**4.** Tổng hợp, nghiên cứu các ý kiến góp ý của Bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức khác và cá nhân có liên quan để tiếp thu, giải trình và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Quyết định và các tài liệu liên quan.

**IV. CẤU TRÚC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Phần I: Mục tiêu của Chương trình**

Bên cạnh mục tiêu chung (tương tự như đã nêu ở Mục II Tờ trình này), Chương trình có các mục tiêu cụ thể như sau:

**1.1.** Cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, gồm: (i) xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng 01 cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý; (ii) cung cấp 100% các chính sách, đề án, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các Bộ, ngành, địa phương; (iii) tiếp nhận 100% phản ánh từ doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, giải quyết vướng mắc pháp lý liên quan.

**1.2.** Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho: (i) tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro pháp lý trong kinh doanh; (ii) tối thiểu 60% người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (iii) tối thiểu 90% đội ngũ tư vấn viên tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật nhằm nâng cao chất lượng tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**1.3.** Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật, bao gồm: tư vấn trực tiếp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại và các hoạt động tư vấn khác phù hợp với các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% đề nghị tư vấn của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Chương trình được giải quyết hoặc kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

**2. Phần II: Nội dung của Chương trình**

Chương trình được xây dựng theo 3 nhóm hoạt động, cụ thể như sau:

**2.1. *Nhóm hoạt động 1: Cung cấp thông tin pháp lý***

2.1.1. *Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật*:xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý; cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật trong và ngoài nước; nâng cấp, hoàn thiện trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, ứng dụng các mạng xã hội; tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, giải đáp vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp trong áp dụng pháp luật; tổng hợp các phản ánh của doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật có hiệu quả.

2.2.2. *Xây dựng các chuyên mục pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện truyền thông*:xây dựng các chuyên mục pháp luật phát trên các kênh truyền thông; xây dựng các phóng sự, chuyên đề pháp luật.

2.2.3. *Tổ chức các hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa*:tổ chức các hội nghị đối thoại trực tiếp để cung cấp các thông tin pháp lý; tổ chức diễn đàn kinh doanh và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2.2.4. *Xây dựng bản tin, tài liệu điện tử để cung cấp thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*:xây dựng và phát hành bản tin định kỳ theo chuyên đề các bản tin điện tử; xây dựng tài liệu điện tử về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2.2.5. *Cung cấp thông tin về công tác hỗ trợ pháp lý*: cung cấp thông tin về các chính sách, dự án, chương trình hỗ trợ pháp lý của các Bộ, ngành, địa phương; cập nhật tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**2.2. *Nhóm hoạt động 2: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật***

2.2.1. *Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*:tổ chức các chương trình, hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng hệ thống bài giảng điện tử.

2.2.2. *Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*: tổ chức các chương trình bồi dưỡng (trực tiếp hoặc qua phương tiện truyền truyền thông); tổ chức các chương trình bồi dưỡng, trao đổi mô hình hiệu quả về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2.2.3. *Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho mạng lưới tư vấn viên pháp luật*: tổ chức các chương trình bồi dưỡng giữa các chuyên gia với tư vấn viên pháp luật (trực tiếp hoặc qua qua kênh truyền thông); tổ chức các lớp bồi dưỡng chia sẻ kinh nghiệm giữa những người làm công tác tư vấn viên pháp luật với nhau.

**2.3. *Nhóm hoạt động 3: Tư vấn pháp luật***

2.3.1. *Tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại*: tổ chức các hội nghị đối thoại về các chuyên đề pháp lý chuyên sâu; xây dựng, điều hành, quản lý diễn đàn hỏi đáp pháp luật trên trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.3.2. *Tư vấn qua email, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*: tổ chức tư vấn qua hệ thống email, mạng xã hội; ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thực hiện tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.3.3. *Tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật*: trên cơ sở thông tin về mạng lưới tư vấn viên pháp luật đăng tải tại trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ Tư pháp, doanh nghiệp nhỏ và vừa lựa chọn dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật phù hợp thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định.

**3. Phần III: Tổ chức thực hiện Chương trình**

**3.1.** Về cơ chế tổ chức triển khai Chương trình

*Phương án 1*:Thành lập Hội đồng tư vấn liên ngành gồm đại diện Lãnh đạo của các cơ quan có liên quan để tư vấn cho Bộ Tư pháp triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình. Bộ Tư pháp giao cho một đơn vị thuộc Bộ làm cơ quan thường trực triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình.

*Phương án 2*:Bộ Tư pháp thành lập Ban Quản lý Chương trình để tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình. Ban Quản lý Chương trình làm việc kiêm nhiệm, theo chế độ Thủ trưởng. Trưởng Ban chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý.

Phương án 1 có ưu điểm là sẽ khắc phục được các hạn chế, khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình 585 giai đoạn 2010-2014 và 2015-2020; không phát sinh bộ máy, biên chế thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, đảm bảo tính liên ngành. Tuy nhiên, Phương án 1 làm tăng thêm khối lượng công việc cho đơn vị thuộc Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ làm cơ quan thường trực triển khai Chương trình; cơ chế Hội đồng tư vấn liên ngành có thể khó phát huy hiệu quả trên thực tế.

Phương án 2 có ưu điểm là kế thừa một phần mô hình hoạt động Chương trình 585 giai đoạn 2015-2020. Tuy nhiên, nhược điểm là khó có thể khắc phục được những hạn chế, khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình 585; đồng thời, chưa có tính liên ngành.

Qua tổng hợp ý kiến góp ý của bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện doanh nghiệp cho thấy, có **25/50** bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện (chiếm 50%) ý kiến đề xuất thực hiện theo Phương án 1 là thành lập Hội đồng tư vấn liên ngành và Bộ Tư pháp giao cho một đơn vị thuộc Bộ làm cơ quan thường trực triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình. Phương án 2 chỉ có **14/50** ý kiến ủng hộ chỉ chiếm 28% ý kiến; **11** bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện doanh nghiệp không nếu rõ nhất trí phương án lựa chọn.

Mỗi phương án đều có ưu, nhược điểm nhất định. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp đề xuất lựa chọn Phương án 1 như đa số ý kiến góp ý của bộ, ngành, địa phương.

**3.2.** Về cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá: (i) khảo sát xác định nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa để triển khai các nhóm hoạt động; (ii) kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động của Chương trình; (iii) tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, tổng hợp đề xuất, kiến nghị hằng năm; (iv) đánh giá kết quả thực hiện, tác động đối với đối tượng thụ hưởng và tổng hợp ý kiến phản hồi của cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**3.3.**Về phân công trách nhiệm đối với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ khác có liên quan, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và chính quyền địa phương các tỉnh: mỗi cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, đúng với chức năng, nhiệm vụ.

**3.4.** Về kinh phí thực hiện Chương trình: được cấp hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước theo đề xuất của Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính cân đối kinh phí từ ngân sách để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

**V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH**

Kinh phí ngân sách nhà nước cấp là **255** tỷ đồng (chi tiết theo Phụ lục kinh phí từng hoạt động và từng năm dự toán chi tiết kèm theo). Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch hoạt động chi tiết của Chương trình trong năm và đề xuất của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính cân đối kinh phí từ ngân sách để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

Kinh phí huy động, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có) theo quy định của pháp luật.

**VI. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN CHO DOANH NGHIỆP**

Bộ Tư pháp đã tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp *(xin xem Bảng tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp kèm theo)*.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, Bộ Tư pháp xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: (1) dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025;(2) Bảng tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; (3) Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình 585 và Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu và tổng hợp đề xuất về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);  - Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để biết);  - Lưu: VT, Vụ PLDSKT (LĐASTH-Sơn). | **BỘ TRƯỞNG**  **Lê Thành Long** |

1. Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP quy định thời hạn thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có thời hạn tối đa 05 năm kể từ ngày được phê duyệt; vì vậy, Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sau năm 2020 dự kiến được thực hiện giai đoạn 2021-2025 (5 năm) (Công văn số 98/VPCP-TH của Văn phòng Chính phủ tại mục 354 giao Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2026). [↑](#footnote-ref-1)
2. Công văn số 2817/BTP-PLDSKT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Công văn số 507/BTP-PLDSKT ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc đẩy mạnh việc triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Công văn số 1649/BTP-PLDSKT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc đôn đốc thực hiện Công văn số 507/BTP-PLDSKT. [↑](#footnote-ref-2)
3. Các cuộc họp Tổ soạn thảo, lấy ý kiến chuyên gia ngày 06 tháng 5 năm 2020 và ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Hà Nội. [↑](#footnote-ref-3)
4. Xin ý kiến tại Công văn số 2599/BTP-PLDSKT ngày 20 tháng 7 năm 2020. Tính đến ngày 07 tháng 9 năm 2020, Bộ Tư pháp đã nhận được **50** văn bản góp ý của **6** bộ, cơ quan ngang bộ, **39** Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và **5** tổ chức đại diện cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-4)